|  |  |
| --- | --- |
| **PGD-ĐT ....................****TRƯỜNG THPT ....................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****-------------------------** |
|   | *................., ngày....tháng.....năm.....* |

**Bài thu hoạch học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**

**I. SỰ CẦN THIẾT HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**1. Đạo đức và vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội**

Đạo đức, hiểu theo nghĩa chung nhất, là một hình thái của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, chuẩn mực và thang bậc giá trị được xã hội thừa nhận.

Đạo đức có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của mỗi người, phù hợp với lợi ích của toàn xã hội.

Đối với mỗi cá nhân, ý thức và hành vi đạo đức mang tính bổn phận, diễn ra một cách tự giác, chủ yếu xuất phát từ nhu cầu tinh thần bên trong. Đạo đức của mỗi cá nhân chịu sự tác động của dư luận xã hội, sự kiểm tra của những người khác trong xã hội, cũng như sự "tự kiểm tra" bởi chính mình.

Đạo đức có chức năng giáo dục, chức năng điều chỉnh và chức năng phản ánh.

Với chức năng giáo dục, chuẩn mực đạo đức được tập thể và cộng đồng chấp nhận tác động vào ý thức và hành vi đạo đức của mỗi cá nhân, để mỗi cá nhân tự giáo dục rèn luyện, hoàn thiện nhân cách của mình theo chuẩn mực chung của xã hội. Mặt khác, khi nhận xét, đánh giá hành vi đạo đức của người khác, người nhận xét cũng tự điều chỉnh mình và qua đó làm cho chuẩn mực đạo đức chung trong xã hội ngày càng hoàn chỉnh.

Với chức năng điều chỉnh, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân và mối quan hệ giữa người với người trong xã hội. Trong xã hội, quan niệm và hành vi đạo đức của người này có tác động đến quan niệm và hành vi đạo đức của người khác và ngược lại. Những chuẩn mực đạo đức được cộng đồng và toàn xã hội thừa nhận là công cụ quan trọng để điều khiển hoạt động chung của cả cộng đồng đồng thời với pháp luật và những quy định khác.

Với chức năng phản ánh, đạo đức phản ánh thực trạng xã hội, do tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội. Những mâu thuẫn đang tồn tại trong xã hội được thể hiện trong đạo đức xã hội. Một xã hội bị tha hoá về đạo đức thể hiện những mâu thuẫn đang tồn tại trong xã hội chưa được giải quyết.

**2. Về sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội hiện nay**

Qua 20 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Việc thực hiện dân chủ trong Đảng và trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân có nhiều tiến bộ... Đa số cán bộ, đảng viên phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo trong công tác, rèn luyện phẩm chất, năng lực, đóng vai trò nòng cốt trong công cuộc đổi mới.

Tuy nhiên, trong Đảng và trong xã hội ta hiện nay đã xuất hiện tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống. Nghị quyết Đại hội X đã nhận định: "Thoái hoá, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi..., làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đó là nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ''.

Sự suy thoái về đạo đức, lối sống biểu hiện ở các dạng chủ yếu sau đây:

Một là, chủ nghĩa cá nhân, lối sống vị kỷ, vụ lợi, buông thả, hưởng thụ, thiếu lý tưởng thiếu ý chí phấn đấu xuất hiện trong tất cả các tầng lớp xã hội.

Hai là, tệ tham nhũng, hối lộ, bòn rút của công, lãng phí diễn ra ở nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, đang "trở thành quốc nạn", gây bức xúc trong nhân dân.

Ba là, hành động cơ hội, ''chạy chọt'' vì lợi ích cá nhân khá phổ biến.

Bốn là, lời nói không đi đôi với việc làm, nói và làm trái với nghị quyết của Đảng; nói nhiều, làm ít; phát ngôn tuỳ tiện, vô nguyên tắc.

Năm là, tệ quan liêu, xa dân, lãnh đạm, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc và yêu cầu, đòi hỏi chính đáng của nhân dân.

Sáu là, tình trạng suy thoái về đạo đức trong quan hệ gia đình và quan hệ giữa cá nhân với xã hội, như: gia trưởng, vũ phu, bất hiếu...

Bảy là, đạo đức nghề nghiệp sa sút, ngay cả trong những lĩnh vực được xã hội tôn vinh. Hiện tượng mê tín, dị đoan có chiều hướng lan rộng, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục và trật tự, an toàn xã hội.

Nguyên nhân của tình trạng trên có cả khách quan và chủ quan.

Về khách quan, trước hết do tác động tiêu cực của cơ chế kinh tế thị trường, đặc biệt là khả năng kích thích lối sống thực dụng của cơ chế này. Sự tác động của đạo đức lối sống tư sản, hưởng thụ phương Tây vào nước ta trong điều kiện toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và bùng nổ mạng thông tin toàn cầu. Các thế lực thù địch, phản động đã chủ động khuyến khích lối sống ích kỷ, hưởng thụ, thực dụng trong cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo và gia đình họ, coi đó là một trong những biện pháp thực hiện "diễn biến hoà bình".

Về nguyên nhân chủ quan, do chúng ta chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc vai trò nền tảng của đạo đức trong ổn định, phát triển xã hội và tác động của cơ chế kinh tế thị trường đến đạo đức xã hội. Trên thực tế, chúng ta chưa coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống; thiếu sự tổ chức, phối hợp các ngành, các cấp. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, đảng viên và gia đình chưa nêu gương về đạo đức, lối sống.

Tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống nêu trên đã có tác động lớn đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Nó đang làm thay đổi, lệch lạc những chuẩn mực, thang bậc giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc và cách mạng, có tác hại đến sự trường tồn của dân tộc và sự phát triển của đất nước. Sự suy thoái về đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho nhân dân lo lắng, bất bình, ảnh hưởng xấu đến uy tín và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, đến việc tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực trạng đó tiềm ẩn nhiều nguy cơ, cùng với các nguy cơ khác dẫn đến mất ổn định chính trị xã hội, liên quan đến "sự sống còn của Đảng, của chế độ".

Để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội, Hội nghị Trung ương 3 khoá X của Đảng đã ban hành Nghị quyết "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí". Ngày 7-11-2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 05-CT/TW về tổ chức Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong toàn Đảng và toàn xã hội. Thực hiện tốt Cuộc vận động này sẽ góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội.

**II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH**

**1. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta và tinh hoa văn hoá của nhân loại; là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và nhân dân ta**

Trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi trọng đạo đức, hình thành nên các chuẩn mực giá trị đạo đức tốt đẹp trong quan hệ gia đình, cộng đồng và xã hội, phù hợp với yêu cầu tồn tại, phát triển của dân tộc. Đó là truyền thống yêu quê hương đất nước; gắn bó với thiên nhiên, với cộng đồng; đoàn kết, thuỷ chung nhân ái, quý trọng nghĩa tình; yêu lao dộng; dũng cảm, kiên cường, hiếu học, sáng tạo...

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, được Người kế thừa và phát triển, kết hợp với những tinh hoa văn hoá, đạo đức của nhân loại, cả phương Đông và phương Tây, mà Người đã tiếp thu được trong quá trình hoạt động cách mạng đầy gian lao, thử thách và vô cùng phong phú của mình. Tư tưởng đạo đức đó kết hợp với đạo đức tiên tiến nhất của thời đại là đạo đức cộng sản trong Hồ Chí Minh, từ đó Người đã xây dựng nên những giá trị đạo đức mới, đó là đạo đức cách mạng.

Trong quá trình đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc, xây dựng và bảo vệ đất nước, đạo đức mới - đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng và động lực tinh thần, là nguồn sức mạnh to lớn để Đảng và nhân dân ta vượt qua mọi thử thách, hy sinh, giành độc lập, tự do, thống nhất cho Tổ quốc, xây dựng đất nước theo mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Công cuộc đổi mới đất nước hiện nay đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao trong việc phát huy sức mạnh toàn dân tộc, giải phóng mọi tiềm năng cho sự phát triển. Phát huy mạnh mẽ những chuẩn mực đạo đức mới, sự năng động, sáng tạo, ý chí độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, quyết tâm không chịu mãi đói nghèo, đưa đất nước tiến lên cùng nhân loại và thời đại, là động lực tinh thần to lớn để đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những biện pháp để phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tiêu cực về đạo đức, lối sống. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là niềm vinh dự và tự hào đối với mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người Việt Nam chúng ta. Để xứng đáng là cán bộ, đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, tổ chức và rèn luyện, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người phải trở thành nhiệm vụ hằng ngày của mỗi đảng viên và những người đang phấn đấu vào Đảng.

**2. Những nội dung chủ yếu của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh**

a) Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí của đạo đức trong đời sống xã hội và của mỗi người

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định đạo đức là gốc của người cách mạng, muốn làm cách mạng phải lấy đạo đức làm gốc. Người viết: "Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang''.

Hồ Chí Minh coi đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, như ngọn nguồn của sông, suối, Người viết: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân".

Hồ Chí Minh quan niệm, đạo đức cách mạng là chỗ dựa giúp cho con người vững vàng trong mọi thử thách, Người viết: "Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước... khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ", lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hoá".

Đối với Đảng, đội tiên phong của giai cấp công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải xây dựng Đảng ta thật trong sạch, Đảng phải "là đạo đức, là văn minh". Trong bản Di chúc bất hủ, Người viết: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân".

b) Quan điểm Hồ Chí Minh về những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam

Về những phẩm chất đạo đức của người Việt Nam, quan điểm đạo đức Hồ Chí Minh đã bao quát những mối quan hệ cơ bản của con người trong xã hội, bao gồm:

Một là, với đất nước, dân tộc phải "Trung với nước, hiếu với dân".

Trung, hiếu là phẩm chất đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam và phương Đông, được Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa và phát triển trong điều kiện mới. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân là điều chủ chốt của đạo đức cách mạng. Trung với nước là trung thành vô hạn với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, đấu tranh giành độc lập dân tộc và làm cho đất nước "sánh vai với cường quốc năm châu". Nước là của dân, dân là chủ đất nước, cho nên "trung với nước" là trung với dân, trung thành với lợi ích của nhân dân, "bao nhiêu quyền hạn đều của dân"; "bao nhiêu lợi ích đều vì dân".

Hiếu với dân là Đảng, Chính phủ, cán bộ nhà nước phải là "đầy tớ trung thành của dân"; phải "tận trung với nước, tận hiếu với dân".

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân phải gắn bó với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, làm cho dân hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi của người làm chủ đất nước.

Hai là, với mọi người phải ''Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình".

Yêu thương con người trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh xuất phát từ truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, kết hợp với chủ nghĩa nhân văn của nhân loại, chủ nghĩa nhân đạo cộng sản. Yêu thương con người thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân trong quan hệ xã hội, là phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất.

Yêu thương con người là phải quan tâm đến những người lao động bình thường, chiếm số đông trong xã hội. Yêu thương con người phải làm mọi việc để vì con người, vì mục tiêu "ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"; dám hy sinh, dám dấn thân để đấu tranh giải phóng con người.

Yêu thương con người phải tin vào con người. Với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc; với người thì độ lượng, rộng rãi, nâng con người lên, kể cả với người lầm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm.

Yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, sống cao đẹp hơn. Yêu thương con người phải thực hiện tự phê bình, phê bình chân thành, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm.

Ba là, với mình phải thực sự "Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư"

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh là mối quan hệ "với tự mình".

Hồ Chí Minh quan niệm cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cần có của con người, mang một lẽ tự nhiên, như trời có bốn mùa, đất có bốn phương và Người giải thích cặn kẽ, cụ thể nội dung từng khái niệm.

- Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Phải thấy rõ "lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của mỗi chúng ta".

- Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; "không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phô trương, hình thức...".

- Liêm là "luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân", "không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân"; "không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tâng bốc mình...".

- Chính là không tà, là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình không tự cao, tự đại; đối với người không nịnh trên, khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết. Đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Được giao nhiệm vụ gì quyết làm cho kỳ được, "việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm; việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh".

- Chí công vô tư là đem lòng chí công vô tư đối với người, với việc. "Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau", "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ".

Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Bốn là, mở rộng quan hệ yêu thương con người đối với toàn nhân loại, người cách mạng phải có ''Tinh thần quốc tế trong sáng''.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh về tình đoàn kết quốc tế trong sáng là sự mở rộng quan hệ đạo đức giữa người với người và với toàn nhân loại vì Người không chỉ là "người Việt Nam nhất" như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng khẳng định, mà còn là "nhà văn hoá lớn của thế giới", "chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế".

Đoàn kết quốc tế trong sáng theo Hồ Chí Minh trước hết là đoàn kết với nhân dân lao động các nước vì mục tiêu chung: đấu tranh giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột. Đó là tình đoàn kết quốc tế giữa những người vô sản toàn thế giới vì một mục tiêu chung, "bốn phương vô sản đều là anh em"; là đoàn kết với các dân tộc vì hoà bình, công lý và tiến bộ xã hội.

Đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

c) Quan niệm Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức

Hồ Chí Minh nêu lên những nguyên tắc xây dựng và thực hành nền đạo đức mới trong xã hội, thể hiện ở ba điểm sau:

Một là, nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.

Đối với mỗi người, lời nói phải đi đôi với việc làm.

Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt. Sự nêu gương của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, lãnh đạo với nhân viên, đảng viên phải nêu gương trước quần chúng. Người nói: "Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước".

Hai là, xây đi đôi với chống.

Cùng với việc xây dựng đạo đức mới, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện đạo đức sai trái, xấu xa, không phù hợp với những chuẩn mực của đạo đức mới. Xây đi đôi với chống, muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây.

Xây dựng đạo đức mới trước hết phải tác động vào nhận thức, đẩy mạnh việc giáo dục, từ trong gia đình đến nhà trường, tập thể và toàn xã hội. Những phẩm chất đạo đức chung phải được cụ thể hoá, sát hợp với từng tầng lớp, đối tượng. Trong các bài viết của mình, Hồ Chí Minh đã nêu rất cụ thể các phẩm chất đạo đức cơ bản đối với từng giai cấp, tầng lớp, lứa tuổi và nhóm xã hội.

Trong giáo dục, vấn đề quan trọng là phải khơi dậy ý thức đạo đức lành mạnh trong mỗi người, để mỗi người nhận thức được và tự giác thực hiện. Trong đấu tranh chống lại cái tiêu cực, lạc hậu phải phát hiện sớm, phải chú ý phòng ngừa, ngăn chặn.

Để xây và chống cần phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm để biểu dương người tốt việc tốt. Người đã phát động cuộc thi đua "3 xây, 3 chống", viết sách "người tốt việc tốt" để tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống.

Ba là phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Người viết: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong". Người dạy: một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi; nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân".

Trong rèn luyện đạo đức, Hồ Chí Minh coi tự rèn luyện có vai trò rất quan trọng. Người khẳng định, đã là người thì ai cũng có chỗ hay, chỗ dở, chỗ xấu, chỗ tốt, ai cũng có thiện, có ác ở trong mình. Vấn đề là dám nhìn thẳng vào con người mình, không tự lừa dối, huyễn hoặc, thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác để khắc phục. Tu dưỡng đạo đức phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong mọi mối quan hệ của mình, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng.

**3. Noi theo tấm gương đạo đức trong sáng, mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức của một vĩ nhân, một lãnh tụ cách mạng vĩ đại, một người cộng sản vĩ đại, nhưng đồng thời cũng là tấm gương đạo đức của một người Việt Nam chân chính, bình thường, gần gũi, ai cũng có thể học theo, làm theo, để trở thành một người cách mạng, người công dân tốt hơn trong xã hội. Điều ấy thể hiện trong các điểm sau:

Một là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương trọn đời phấn đấu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Ngay từ thuở thiếu thời, Hồ Chí Minh đã lựa chọn một cách rõ ràng mục tiêu phấn đấu là vì nước, vì dân. Trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng lâu dài và gian khổ, Người đã chấp nhận mọi sự hy sinh, không quản gian nguy, kiên định, dũng cảm và sáng suốt để vượt mục tiêu đó.

Hai là đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương của ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn để đạt mục đích.

Cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ. Vượt qua bao khó khăn, Người kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, khí phách, bình tĩnh, chủ động vượt qua mọi thử thách. Người tự răn mình: "Muốn nên sự nghiệp lớn, tinh thần càng phải cao".

Ba là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân

Hồ Chí Minh luôn luôn tin ở con người, tin tưởng vào trí tuệ và sức mạnh của nhân dân; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, nguyện làm "người đầy tớ thật trung thành của nhân dân", "người lính vâng lệnh quốc dân, đồng bào ra mặt trận".

Bốn là, đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương của lòng nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu, hết mực vì con người.

Hồ Chí Minh có tình thương yêu bao la với tất cả mọi kiếp người, chia sẻ với mỗi người những nỗi đau. Người nói "Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi"

Năm là đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn phi thường.

Hồ Chí Minh sống thật sự cần, kiệm, giản dị, coi khinh sự xa hoa, không ưa chuộng những nghi thức trang trọng. Suốt đời Người sống trong sạch, vì dân, vì nước, vì con người, không gợn chút riêng tư. Người đã đề ra tư cách người cách mạng cho cán bộ, đảng viên phấn đấu và tự mình gương mẫu thực hiện.

Bấy nhiêu đức tính cao cả chung đúc lại trong một con người làm cho tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở nên siêu việt, vô song "khó ai có thể vượt hơn". Nhưng cũng chính từ sự kết hợp của những đức tính đó, Người là tấm gương cụ thể, gần gũi mà mọi người đều có thể noi theo.

**4. Nội dung học tập và làm theo tấn gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay**

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên cần làm tốt các mặt sau đây:

Một là, thực hiện "trung với nước, hiếu với dân", mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành vô hạn với mục tiêu lý tưởng của Đảng, của dân tộc, tham gia tích cực vào việc đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Suốt đời hy sinh phấn đấu vì nước, vì dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một mong muốn, mong muốn tột bậc là đất nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hưởng tự do, "đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành". Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chúng ta cần:

- Trung thành vô hạn với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, nền văn hoá, bảo vệ Đảng, chế độ và sự nghiệp đổi mới, bảo vệ lợi ích của đất nước, dân tộc.

- Luôn luôn quan tâm đến lợi ích của nhân dân, tôn trọng dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, giải quyết kịp thời những yêu cầu, kiến nghị của dân, biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của dân, tổ chức, động viên cho nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói nghèo, "làm giàu cho mình, cho đất nước".

- Có ý chí vươn lên, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng nước kém phát triển, phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Có ý thức giữ gìn đoàn kết dân tộc, đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng trước mọi mưu đồ chia rẽ dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, chia rẽ Đảng với nhân dân của các thế lực thù địch, cơ hội.

- Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp trong sáng; ham học hỏi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Giải quyết đúng đắn mối quan hệ cá nhân - gia đình - tập thể - xã hội; quan hệ giữa nghĩa vụ và quyền lợi theo lời dạy của Bác: "Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh".

Hai là, thực hiện đúng lời dạy: ''Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Tích cực lao động, học tập, công tác với tinh thần lao động sáng tạo có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; sử dụng lao động, vật tư, tiền vốn của Nhà nước, của tập thể, của chính mình một cách có hiệu quả.

- Quý trọng công sức lao động và tài sản của tập thể, của nhân dân; không xa hoa, lãng phí, không phô trương, hình thức.

- Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, không để cho lợi ích cá nhân chi phối. Chống thói chạy theo danh vọng, địa vị, giành giật lợi ích các mình, lạm dụng quyền hạn, chức vụ để chiếm đoạt của công; cục bộ địa phương, thu vén cho gia đình, cá nhân.

- Thẳng thắn, trung thực, bảo vệ chân lý, bảo vệ đường lối quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; chân thành, khiêm tốn; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che, giấu giếm khuyết điểm...

- Kiên quyết chống bệnh lười biếng, chạy theo lối sống hưởng thụ, vị kỷ, nói không đi đôi với làm, nói nhiều, làm ít, làm dối, làm ẩu. Có thái độ rõ ràng, lên án và quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, loại trừ mọi biểu hiện vô liêm, bất chính ra khỏi đời sống xã hội.

Ba là nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ

- Mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, kỷ cương.

- Gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân, khắc phục cho được thói vô cảm, lãnh đạm, thờ ơ trước khó khăn, thắc mắc, những đau khổ của nhân dân.

- Coi trọng tự phê bình và phê bình, "phải nghiêm khắc với chính mình". Phê bình có mục đích trong sáng, có lý, có tình. Khắc phục bệnh chuộng hình thức, thích nghe lời khen (thậm chí xu nịnh), tâng bốc nhau, không dám nói thẳng, nói thật... để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, đồng thời, cần phê phán những biểu hiện xuất phát từ những động cơ cá nhân, vụ lợi mà "đấu đá"; nhân danh phê bình để đả kích, lôi kéo, chia rẽ, làm rối nội bộ.

Bốn là học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cần phát huy chủ nghĩa yêu nước gắn chặt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

Thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá với tinh thần Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển.

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền của các nước khác, mở rộng hợp tác cùng có lợi, cùng nhau phấn đấu vì hoà bình, phát triển, hợp tác, chống chiến tranh, đói nghèo, bất công, cường quyền, áp đặt trong quan hệ quốc tế. Với những vấn đề của quá khứ, lịch sử cần xoá bỏ mặc cảm, hận thù, nhìn về tương lai, xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc.

- Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nguồn lực bên trong với nguồn lực bên ngoài để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

* Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào, tự tôn dân tộc; đấu tranh chống biểu hiện của dân tộc hẹp hòi, tự ti; đồng thời phê phán tư chủ nghĩa tư tưởng ngoại lai, vong bản, vọng ngoại, ảo tưởng trước chủ nghĩa tư bản.